

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ VÀ THỊ TRƯỜNG LIÊN
NGÂN HÀNG TRONG TUẦN
(Từ 03-07.3.2025)**

1. Thị trường ngoại tệ và tỷ giá:

Ngày 03/03, tỷ giá mua, bán USD/VND niêm yết cuối ngày trên website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ở mức 25.420/25.780 VND/USD, tăng 50 VND/USD so với tỷ giá cuối ngày làm việc cuối tuần trước đó (ngày 28/02). Cuối ngày 07/03, tỷ giá niêm yết ở mức 25.330/25.690 VND/USD, giảm 90 VND/USD so với tỷ giá ngày 03/03.

2. Hoạt động của thị trường liên ngân hàng:

2.1. Về doanh số giao dịch:

Theo báo cáo của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài qua hệ thống báo cáo thống kê, doanh số giao dịch trên thị trường liên ngân hàng trong kỳ bằng VND đạt xấp xỉ 2.426.280 tỷ đồng, bình quân 485.256 tỷ đồng/ngày, giảm 73.594 tỷ đồng/ngày so với tuần trước; doanh số giao dịch bằng USD quy đổi ra VND trong tuần đạt khoảng 481.340 tỷ đồng, bình quân 96.268 tỷ đồng/ngày, giảm 7.463 tỷ đồng/ngày so với tuần trước đó.

Theo kỳ hạn, các giao dịch VND chủ yếu tập trung vào kỳ hạn qua đêm (94% tổng doanh số giao dịch VND), kỳ hạn 01 tuần (3% tổng doanh số giao dịch VND). Đối với giao dịch USD, các kỳ hạn có doanh số lớn nhất là kỳ hạn qua đêm và 01 tuần với tỷ trọng lần lượt là 88% và 7%.

2.2. Về lãi suất

- Đối với các giao dịch bằng VND: Lãi suất bình quân có xu hướng tăng nhẹ ở kỳ hạn qua đêm và giảm ở hầu hết các kỳ hạn còn lại so với tuần trước. Cụ thể, lãi suất bình quân kỳ hạn qua đêm tăng 0,03%/năm lên mức 4,38%/năm. Ngược lại, lãi suất bình quân các kỳ hạn 01 tuần và 01 tháng giảm lần lượt 0,2%/năm và 0,25%/năm xuống mức 4,33%/năm và 4,43%/năm.

- Đối với các giao dịch USD: Lãi suất bình quân có xu hướng biến động trái chiều ở các kỳ hạn chủ chốt so với tuần trước. Cụ thể, lãi suất bình quân kỳ hạn qua đêm không đổi và vẫn giữ ở mức 4,29%/năm. Lãi suất kỳ hạn 01 tuần giảm 0,04%/năm xuống mức 4,27%/năm, trong khi lãi suất kỳ hạn 01 tháng tăng nhẹ 0,01%/năm lên mức 4,40%/năm.

Dưới đây là lãi suất bình quân liên ngân hàng của các kỳ hạn chủ chốt trong tuần từ 03-07/3/2025:

	Qua đêm	1 tuần	2 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	9 tháng
VND	4,38	4,33	4,56	4,43	4,98	6,07	5,65
USD	4,29	4,27	4,38	4,40	4,47	5,15	-

